TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52/2023/HS-ST
Ngày 26/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Bùi Thị Hồng**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Cơ
Ông Nguyễn Đ Đồng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc T - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không Sinh năm: 9/12/ 2002; STQ: Thôn Q, xã T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa Lớp 8/12; Họ tên bố: Trần Văn S- Sinh năm 1977; Họ tên mẹ: Ngô Thị T- Sinh năm 1980; vợ, con : Chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại.

2. Họ tên: Bùi Đức A; Giới tính: Nam**;** Tên gọi khác: N; Sinh năm: 1992**;** Địa chỉ cư trú: Số 311, đường Đ, phường Đ, quận Kiến An, TP Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Họ tên bố: Bùi Đức K - Sinh năm 1966; Họ tên mẹ: Trần Thị V- Sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 8/9/ 2015 bị Tòa án quận Kiến An, Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (đã chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2017; Nộp án phí ngày 8/9/2015, được xóa án); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/2/2023; Chuyển tạm giam ngày 20/2/2023, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2, CA thành phố Hà Nội.

3. Họ tên: Vũ Đức Đ; Giới tính: Nam**;** Tên gọi khác: Không Sinh năm: 1992**;** STQ: số 11/86/262 T, quận L, TP Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Họ tên bố: Vũ Đức Đ- Sinh năm 1966; Họ tên mẹ: Cù Thị L- Sinh năm 1967; Vợ, con : Chưa có**;** Tiền án, tiền sự : không; Nhân thân (theo lời khai của Đ) : Ngày 27/9/2006 bị Công an phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, Hải Phòng xử lý hành chính về hành vi Cưỡng đoạt tài sản (xác minh không tìm thấy hồ sơ xử lý); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/2/2023; Chuyển tạm giam ngày 20/2/2023, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2, CA thành phố; Tại phiên tòa các bị cáo có mặt, người liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Hồi 11h 00 ngày 11/02/2023, tại khu vực sân động Hương Tích- Chùa Hương xảy ra một vụ đánh nhau gây rối trật tự công cộng. Các đối tượng Bùi Đức A - Sinh năm 1992, địa chỉ Phường Đông Hòa, Kiến An, Hải Phòng; Vũ Đức Đ Sinh năm 1992, địa chỉ số 11/86/262 Trần Nguyễn Hãn, Lê Chân, Hải Phòng (là khách đi chùa) đã xảy ra xô sát đánh nhau với Trần Văn H - Sinh năm 1992, địa chỉ thôn Q, xã T, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang, sư việc đã gây anh hưởng đến trất tự công cộng tại khu vực nơi lễ hội.

Tổ tuần tra trật tự công an huyện Mỹ Đức đã xác lập biên bản phạm pháp quả tang, thu giữ các tang vật có liên quan gồm 03 đoạn gậy gỗ hình trụ tròn có kích cỡ lần lượt là: (46 cm- đường kình 2,8 cm; 75 cm- đường kính 2,9 cm và 1,26 mét- đường kính 3,3 cm), tạm giữ các đối tượng Vũ Đức Đ và Bùi Đức A để điều tra. Quá trình điều tra đã làm rõ ngoài Đ và A còn có Trần Văn H - Sinh năm 1992, địa chỉ thôn Q, xã T, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang có hành vi dùng gậy đánh nhau.

Hành vi cụ thể như sau:

Sáng ngày 11/2/2023, Vũ Đức Đ, Bùi Đức A đi cùng đoàn khách (khoảng 30 người) đi từ Hải Phòng đến Chùa Hương; khoảng 10 giờ 30 cùng ngày đoàn khách đến khu vực cổng động Hương Tích; Tại lối đi xuống động, để hạn chế việc ùn tắc khi đông khách, Ban tổ chức Lễ hội đã căng dây, quy định riêng cho người đi theo chiều lên và xuống. Tuy nhiên khi gần đến sân động, trong đoàn khách của Đ thông báo có một cháu bé (tên H) bị lạc. Đ đã cùng một người (có tên T là bố của H) lách dây sang phía ngược chiều mục đích để tìm cháu H, cùng lúc Trần Văn H (là người xin tình nguyện trông coi bảo vệ tại Chùa) phát hiện đã lên tiếng nhắc nhở, yêu cầu anh T và Đ quay lại đúng phần đường; Hai bên xảy ra tranh cãi. Vũ Đức Đ dùng tay đấm vào mặt H, Trần Văn H yêu cầu anh T và Đ đi xuống sân động để giải quyết. Một số người trong nhóm khách cùng đi với Đ, T (trong đó có Bùi Đức A) cũng áp sát đi theo. Đến sân động (gần khu

vực sắp lễ) H gọi Phan Thế A - Sinh năm 1997, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội (cùng là tình nguyện viên bảo vệ nhà Chùa) đến hỗ trợ. Trong khi đó giữa H và một số người (trong nhóm cùng đi với T, Đ) vẫn to tiếng tranh cãi với nhau. Bùi Đức A áp sát lại gần bị H đấm 01 quả vào mặt, thấy vậy Vũ Đức Đ cũng xông lại đấm H 02 quả vào khu vực vai và đầu. Trần Văn H chạy lại phía khu vực đang bán hàng gần đó lấy ra một đoạn gậy rồi quay lại vụt vào đầu người có tên T, anh T giơ tay đỡ khiến gậy bị gẫy làm 02 đoạn, H vứt đoạn gậy còn lại trên tay xuống đất rồi bỏ chạy; Đ và An mỗi người nhặt lên một khúc cùng đuổi theo; Đ vụt H 02 phát vào lưng và vùng đầu; An vụt H một phát trúng đầu, H vẫn tiếp tục bỏ chạy và còn bị một số đối tượng đuổi theo dồn đánh. Đến khi có sự can ngăn của lực lượng bảo về trật tự, sự việc mới được chấm dứt.

Xem xét dấu vết thân thể của các bị can sau khi xảy ra sự việc, xác định:

-Trần Văn H bị một số vết chạm thương xây sát. Ngày 11/2/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã có Quyết định trưng cầu (số 41/QĐ-CQĐT) đến Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội, trưng cầu giám định xác định tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành vết thương đối với Trần Văn H.

Tại Kết luận giám định số 226/GĐ-TTPY ngày 8/3/2023, Trung tâm giám định pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận:

Phần khám thương tích:

"- Sưng nề bầm tím quanh mắt trái, kích thước 4 cmx2,5 cm. Vận nhãn bình thường.

- Sưng nề vùng đỉnh trái, kích thước 3cmx1,5 cm, ấn đau.

- Bầm đỏ sưng nề nhẹ vùng vai trái trên diện 13 cmx6 cm. Vân động vai trái bình thường.

- 01 vết bầm đỏ vùng mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thướng 11x1,7 cm. Vận động cánh tay trái bình thường".

(Bệnh nhân từ chối khám chuyên khoa mắt). Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế: *"Không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chạm thương này".*

Trần Văn H đã có đơn đề nghị không xem xét về thương tích.

- Kiểm tra trên người Vũ Đức Đ không có dấu vết thương tích; Bùi Đức A có 01 vết bầm đỏ tại vị trí trên đuôi mi mắt trái diện (4 x1,5) cm. Tuy nhiên An đã có đơn từ chối giám định và không yêu cầu xem xét đối với thương tích này.

Tại Cơ quan điều tra các bị can thừa nhận hành vi đã dùng gậy đuổi dồn đánh nhau tại khu vực đang diễn ra lễ hội, vào thời điểm đông người; Lời khai phù hợp với trình bày của các nhân chứng và các tài liệu chứng cứ chứng minh đã được xác định trong quá trình điều tra vụ án.

Liên quan đến vụ án còn một số đối tượng khác cũng tham gia hành vi giằng co xô đẩy, tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được các thông tin cá nhân cụ thể của số người này nên không có cơ sở kết luận.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như kết quả điều tra.

Tại cáo trạng số 40 /CT-VKS-MĐ ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo có tên trên về tội "Gây rối trât tự công cộng" áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội đúng như cáo trang đã truy tố:

Cụ thể các bị cáo đều thừa nhận: Do thiếu kiềm chế trong quan hệ xử sự, ngày 11/02/2023, tại khu vực động Hương Tích, Chùa Hương. Trần Văn H khi đang làm chắp tác tại khu vực lễ hội Chùa Hương với công việc hướng dẫn du khách lên xuống Động Hương Tích theo đúng chiều mà nhà Chùa định sẵn để tránh chen lấn xô đẩy và tắc nghẹt do đang mùa lễ hội nên đông du khách. Khi thấy anh T Anh và Đ đi ngược chiều quy định lên xuống, H đã can ngăn giải thích những người này nhưng vẫn không chấp hành nên đã chủ động mời các du khách này xuống bãi đất trống gần đó để nói chuyện, do hai bên cãi vã không chịu nhường nhịn nhau nên đã dùng tay đấm nhau (Đ đấm vào mặt H trước, H dùng tay đấm lại và trúng vào mắt trái của A đang đứng gần đó) sau đó một số người (không rõ tên tuổi địa chỉ do đội mũ, đeo khẩu trang che mặt và khi đó mọi người quá đông, hỗn độn) lợi dụng nhảy vào đấm đã H, H tức giận nhặt được một thanh gậy đuổi đánh lại các đối tượng đánh mình thì bị ngã nên gậy bị gãy làm đôi, Đ và A đã nhặt được và dùng đoạn gậy này đánh lại đánh vào người H 02 cái. Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận từ hành vi nông nổi của mình đã làm náo loạn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến khu vực lễ chùa. Ảnh hưởng đến tâm lý của các du khách đang đi lễ chùa. Hành vi các bị cáo dùng gậy là hung khí, đánh nhau tại khu lễ hội, vào thời điểm đông khách du lịch đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng. Các bị cáo đều hối hận và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Đ diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên về đề nghị mức hình phạt đối với từng bị cáo, cụ thể:

Trần Văn H, Bùi Đức A, Vũ Đức Đ mỗi bị cáo mức hình phạt từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Gồm 03 đoạn gậy gỗ hình trụ tròn có kích cỡ lần lượt là: (46 cm- đường kình 2,8 cm; 75 cm- đường kính 2,9 cm và 1,26 mét- đường kính 3,3 cm), tạm giữ các đối tượng Vũ Đức Đ và Bùi Đức A để điều tra . Quá trình điều tra đã làm rõ ngoài Đ và An còn có Trần Văn H - Sinh năm 1992, địa chỉ thôn Q, xã T, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang có hành vi dùng gậy đánh nhau. Cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận: Có hành vi cãi cọ rồi dùng tay đấm, dùng gậy gây hung khí đổi đánh nhau, làm náo loạn, làm mất an ninh trật tự nơi lễ hội đông người và là nơi tâm linh, tôn nghiêm, gây cản trở, gây đình trệ hoạt động công cộng, hành hung người bằng hung khí gậy gộc làm ảnh hưởng nghiêm trọng và mất trật tự công cộng nơi khu vực đang tổ chức lễ hội có đông người qua lại. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Gây rối trật tự công cộng". Bị Viện kiểm sát truy tố áp dụng điểm b khoản 2 điêu 318 BLHS là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi của các bị cáo: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo đã phạm xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, không gian trật tự tôn nghiêm của lễ hội chùa Hương, tính ổn định của cộng đồng nói chung. Xâm phạm đến các hoạt động đi lại, làm việc, vui chơi, xâm phạm nguyên tắc an toàn nơi công cộng tại nơi có nhiều người qua lại nhất là khu vực lễ hội có đông du khách, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của những người xung quanh. Hành vi này cũng làm ảnh hưởng đến việc thực hiện những đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước trong quá trình ổn định đời sống của địa bàn nơi bị cáo gây án.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo đều có hành vi cãi vã chửi bới nhau, sau đó dùng tay đấm vào mặt nhau, dùng gậy đuổi đánh nhau gây náo loạn làm mất trật tự nơi lễ hội đông người nên đều có vai trò như nhau.

Xét về hành vi của các bị cáo: Các bị cáo đều nhận khu vực lễ hội là nơi thờ cúng tôn nghiêm, cần phải giữ gìn trật tự và tôn trọng các nguyên tắc, qui định chung của ban tổ chức lễ hội, nhưng chỉ vì chút nóng giận, thiếu kiềm chế, thiếu hiểu biết cũng như kinh nghiệm sống, đã không chịu nhượng nhìn nhau mà cố chấp và có va chạm bằng vũ lực xâm phạm đến khách thể là quyền được bảo về về sức khỏe của con người, xâm phạm trật tự công cộng, là thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo ở chỗ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả 03 bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều phạm tội lần đầu (trừ bị cáo An) thuộc các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo An đã từng có nhận thân năm 2015 bị xét xử về tôi cố ý gây thương tích nhưng trong thời

gian dài đã cải sữa lỗi lầm trở thành công dân tốt, lần phạm tội này do có bức xúc không kìm chế được, xuất phát từ lỗi của đối phương, vô cớ bị đối phương đấm vào mặt nên đã có hành vi đáp trả quá mức, trong thời gian chờ xét xử và điều tra, các bị cáo An và Đ cũng đã bị tạm giam thời gian tương đối dài đủ để cho Đ và An nhận thức được lỗi lầm và đã ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, Xét thấy không cần thiết tiếp tục cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội mà cần chấp nhận đề nghị của Đ diện VKS cho các bị cáo cơ hội được cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị có trở thành công dân tốt và thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người biết ăn ăn hối cải.

Các vấn đề khác:

Liên quan đến vụ án còn có đối tượng tên T Anh và một số đối tượng khác cũng tham gia hành vi giằng co xô đẩy, tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được các thông tin cá nhân cụ thể của số người này nên không có cơ sở xem xét trong vụ án này.

Trong quá trình đánh nhau các bị cáo H và An có bị chạm thương các phần mềm trên cơ thể nhưng đều không có đề nghị xem xét bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Cần xử lý như Đ diện của VKS đề nghị là có căn cứ.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo*:* **Trần Văn H, Bùi Đức A, Vũ Đức Đ** phạm tội: **"Gây rối trật tự công cộng".**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, Xử phạt:

1./ Trần Văn H **24** (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **48** (bốn mươi tám) tháng tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm,

2./ Bùi Đức A **24** (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **48** (bốn mươi tám) tháng tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3./ Vũ Văn Đ **24** (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **48** (bốn mươi tám) tháng tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho UBND xã, phường, thị trấn nơi các bị cáo đang cư trú và gia đình theo dõi giám sát các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp trong thời gian thử thách, bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc theo dõi giám sát được áp dụng theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có

thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

Trả tự do cho các bị cáo Đ, An, ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Vật chứng vụ án*:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: gồm 03 đoạn gậy gỗ hình trụ tròn có kích cỡ lần lượt là: (46 cm- đường kình 2,8 cm; 75 cm- đường kính 2,9 cm và 1,26 mét- đường kính 3,3 cm) Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2023 chuyển theo hồ sơ vụ án .

Án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn H; Bùi Đức A; Vũ Đức Đ mỗi bị cáo phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Mỹ Đức;*
- *Chi cục THADS huyện Mỹ Đức*
- *Bị cáo; - NCQLNVLQ;*
- *UBND xã nơi các bị cáo cư trú;*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng